

(Hội ký) NỮ-SĨ VI KHUÊ – ĐẠI-TÁ NGUYỄN HỮU DUỆ – LÊ XUÂN NHUẬN

NỮ-SĨ VI KHUÊ

TRỤ-SỞ Đài Phát-Thanh Huế tọa-lạc ngay trên bờ Hữu-Ngạn của Sông Hương, cạnh mé Tây của đầu Cầu Trường-Tiến, đi-diện Đại-Khách-Sạn Morin bên kia Đường Lê-Lợi sát góc Đường Duy-Tân.

Thuở ấy, chưa có các Đài cấp Tỉnh, Đài Huế là Tiếng Nói chung của cả Miền Trung, nên máy phát rất mạnh, không thua Đài Quốc-Gia và Đài Pháp-Á (Radio France-Asie) của Pháp ở Sài-Gòn, nghe được cả ở Miền Bắc lẫn Miền Nam Việt-Nam.

Cả nước chưa có hệ-thống truy-n-hình; cả Miền Trung chỉ có vài ba tờ nhật-báo ở Huế mà thời-sự thì dựa theo tin-tức đọc chậm của Đài Sài-Gòn. Trong tình-hình đó, Đài Huế là món ăn tinh-thần hằng ngày của đông-bào Miền Trung, và của cả những người ở phía ngoài Tỉnh Thanh-Hoá và ở phía trong Tỉnh Bình-Thuận mà có gò-cức hoặc liên-hệ đời sống ở Miền Trung.

Ngoài những tiếng hát của các nam+nữ ca-sĩ mà một số vào sau vào Sài-Gòn thì trở thành danh-ca của toàn-dân, giọng bình và ngâm thơ của các thi+kịch-sĩ tên-tuổi một thời, tiếng hát của các danh-ca quốc-tộ trong các chương-trình nhạc ngoại-quốc do thỉnh-giờ yêu-cầu, và giọng đọc xì-xì của mấy người Pháp trong chương-trình vô-tuyến của Service d'Information, những ai đã từng nghe Đài Huế cũng đều xác-nhận rằng người nữ-xướng-ngôn chính của Đài này có một giọng đọc truy-n-cầm vô-cùng. Giọng đọc của người con gái Huế ấy chững những dịu-dàng, ngọt-ngào, mềm-cúng, hớp-dần, mà còn trí-thức, vì không bao giờ vấp phạm lỗi-lầm khiến thỉnh-giờ khó chịu hoặc làm sai lạc ý-nghĩa của câu văn.

Những người hi-lưu-kỳ đi ngang qua Đài Hu thường để ý thấy có một thi-lưu-nữ be-bé xinh-xinh, cư-ngụ trong một căn phòng khiêm-tốn ở tầng trên của một buồng-kho bên hông trụ-sở Đài. Một cầu thang nhỏ bậc xi-măng từ mặt đất bắc lên cửa phòng làm cho căn phòng có vẻ cao hơn, khiến các thanh-niên ái-mộ đặt cho người-đẹp và căn phòng này cái mỹ-danh “nàng b-câu trên chuồng b-câu”.

Đó chính là cô xướng-ngôn nói trên.

Sau ngày h-lưu-cư vào đầu năm 1947, tôi thường đến Đài Hu để góp phần vào các chương-trình kịch vô-tuyến hằng tuần, kể cả việc trình-bày một số kịch thơ dã-sử và xã-hội của tôi, trong đó nhạc-sĩ Trịnh Văn Ngân là một trong những cây ngâm tuyệt-vời.

Do đó, tôi quen biết “nàng b-câu trên chuồng b-câu”. Tên nàng là Trần Trinh Thuận, tức nữ-sĩ Vi Khuê, một biên-tập-viên chính-ngạch có giọng nói trời cho nên kiêm luôn phần-vụ xướng-ngôn.

Tuy Vi-Khuê làm việc ở một cơ-quan thông-tin tuyên-truyền đậm màu chính-trị, nhưng những bài thơ của nàng hay đó chính là tâm-tình của bạn gái ở lứa tuổi hai mươi, đẹp thương như “con nai vàng ngơ-ngác, đập trên lá vàng khô”.

*

Tôi thì lẫn lộn vào giữa tình-hình rạn-ven của Quê Hương.

Dù đã từng bị giặc Pháp tù đầy, tôi vẫn giao-du tuy không đồng-ý với Hoàng Quang, chủ-nhiệm báo “Ý Dân”, là người chủ chọn vũ-lực để chống chủ-nghĩa thực-dân; và vẫn cộng-tác tuy không thuận-tình với Phạm Bá Nguyên, chủ-nhiệm báo “Công Lý,” là kẻ nhận Đệ-Tứ thay cho Đệ-Tam. Tôi lui+tới với Duy Sinh nhưng chưa yên tâm vì huy-n-toại văn-hoá điệp-báo của Nguyễn Bách Khoa. Tôi rất đau lòng vì đồng-bào đói khát, nhưng chủ hiệu-chính giùm thi-pháp chứ không tán-thành nội-dung khích-động giai-cấp đấu-tranh trong thi-tập “Tiếng Nói của Dân

Nghèo" cu¹ Vân Sơn PMT (Phan Mỹ Trúc). Tôi thân+thương Trụ Vũ và Quách Thoại nhưng không hợp tính với họ vì lối sống phóng-túng c¹a hai nghệ-sĩ thân-nhân ¹y c¹a Vi Khuê. Tôi tiếp-xúc với tác-gi¹ nhưng không khép mình trong tri¹t-thuy¹t bi-quan trong "Con Thuy¹n Không B¹n" cu¹ Nguyễn Vũ Ban. Tôi th¹ h¹n lên cõi siêu-nhiên nhưng không bước vào nường nhờ C¹a Thi¹n trong "Không B¹n Hận" cu¹ Huy¹n Không.

Tôi ¹ng-hộ c¹ hai đường-l¹i phục-h¹i độc-lập qu¹c-gia: công-nghiệp kháng-chi¹n vũ-trang chân-chính c¹a người dân, và n¹-lực ngoại-vận ôn-hoà c¹a các chính-trị-gia không-cộng-s¹n trong lòng Th¹-Giới Tự-Do.

Riêng ¹ phía bên này lẫn ranh, tôi nhận th¹y Cựu-Hoàng B¹o Đại thì quá y¹u m¹m mà Đ¹-Qu¹c Pháp thì còn luy¹n ti¹c gi¹c mơ đô-hộ Việt Nam, nên vi¹t cu¹n truyện dã-s¹ "Trai Thời Loạn" đ¹ g¹i g¹m ý mình, và k¹t-qu¹ là tôi bị cơ-quan An-Ninh Qu¹c-Gia b¹t giam; sau nhờ có chính-khách Cao Văn Chi¹u, Giám-Đ¹c Thông-Tin Lê T¹o, cùng nhi¹u nhân-sĩ khác, can-thiệp với Th¹-Hi¹n Phan Văn Giáo, tôi mới được th¹ ra.

Đ¹ tạo một th¹ đứng vững-vàng hơn, tôi thành-lập Thi+Văn Đoàn "Xây-Dựng", xu¹t-b¹n các tác-ph¹m c¹a mình và c¹a các bạn từ B¹c chí Nam. Mới b¹t đ¹u thì Nh¹t Hiên (Phan Nhật Hi¹n) b¹ theo Việt Minh, và n¹a chừng thì Như Trị (Bùi Chánh Thời) cũng nh¹y lên chi¹n-khu.

Tôi hướng v¹ n¹n dân-ch¹ và lòng hào-hiệp cu¹ Hoa Kỳ như tia sáng ¹ cu¹i đường h¹m.

*

Tháng 4 năm 1954, tôi vào phục-vụ tại Phòng 5 Bộ Tư-Lệnh Đệ-Nhị Quân-Khu với tư-cách văn-nghệ-sĩ & ký-gi¹ bị/được động-viên chuyên-môn. Lê Đình Thạch và Huy Vân thì kỳ-cựu, Tô Ki¹u Ngân g¹c Nha Thông-Tin cũng đã thành quân-nhân. Tchya (Đái Đức Tu¹n) và Nh¹t Lang thì được đ¹ng-hoá sĩ-quan.

Ngoài việc vi¹t bài cho báo "Ti¹ng Kèn", cho các đơn-vị Võ-

Trang Tuyên-Truyền □ tuy□n đ□u, và cho chính tôi đi vận-động trong dân-nhân, tôi còn là phóng-viên chi□n-tranh và biên-tập-viên chính cu□ Đài “Ti□ng Nói Quân Đội” tại Mi□n Trung.

Do chương-trình phát-thanh này, mà tôi là giám-đ□c, tôi mới đặt phòng-gi□y ngay tại trụ-s□ c□a Đài Phát-Thanh Hu□, và gặp mặt Vi Khuê thường-xuyên.

Thay ch□ nhạc-sĩ Anh Chương, tôi c□ Lâm Tuy□n làm Trư□ng Ban Tân-Nhạc; nhưng r□i tôi làm lơ cho Lâm Tuy□n đào-ngũ vì anh quá chán chuyện đời.

Tôi đưa Văn Gi□ng lên thay.

Hà Thanh mới b□t đ□u vào ngh□.

Những l□n xe Jeep bị hư, tôi đạp xe-đạp qua ch□ Kim Tước từ cư-xá Nha Thông-Tin □ bên kia c□u Trường Ti□n. Cặp Châu-Kỳ-Mộc-Lan c□a giới ca-nhạc, cũng như cặp Hoàng-Pha-Phương-Khanh c□a giới văn+thơ, cũng đã từng □ đây.

*

R□i Tho□-Ước Geneva ra đời.

Trong hội-nghị qu□c-t□ □y, có ba nhân-vật Việt-Nam đã được th□-giới chú ý hàng đ□u: Cô Thiên-Hương, con gái c□a nhà văn H□ Hữu Tường, là nữ ký-gi□ duy-nh□t, nói được nhi□u ngoại-ngữ và tr□ đẹp nh□t trong giới truy□n thông; Cụ Võ-Thành-Minh, một lão-thi-sĩ, từ Hu□ đ□n, đã bí-mật vượt hàng rào C□nh-Sát Thụy-Sĩ vào c□m trại trên Bờ H□ Leman trước hội-đường, tuyệt-thực th□i sáo nói lên n□i lòng c□a người dân Việt-Nam mong-mu□n Th□ng-Nh□t và khao-khát Tự-Do; và Ông Nguy□n-Qu□c-Định, Ngoại-Trư□ng c□m đ□u Phái-Đoàn Qu□c-Gia Việt-Nam c□a chính-ph□ B□o Đại, đã từ-chức đ□ kh□i ký tên vào văn-b□n thừa-nhận việc đ□t nước bị qua-phân.

Th□-Tướng Ngô Đình Diệm c□ Ông Tr□n-Văn-Đ□ đ□n thay. Pháp và Việt-Minh tho□-thuận ngưng b□n, l□y vĩ-tuy□n 17 ngang sông B□n Hai làm ranh-giới B□c-Nam.

*

Đại-Tá Trương Văn Xương, Tư-Lệnh Đệ-Nhị Quân-Khu, thuộc cánh Tòng-Tham-Mưu-Trư^ung là Trung-Tướng Nguy^ên Văn Hình (con c^ủa cựu Th^ủ-Tướng Nguy^ên Văn Tâm, thân-Pháp), m^à một chi^{ến}-dịch đưa quân từ Hu^ế vào ti^{ếp}-thu các T^{ên}h phía trong. Theo chương-trình chính-thức thì Th^ủ-Tướng Diệm sẽ từ Sài-Gòn ra ch^ỗ-toạ l^à thi^{ết}-lập Chính-Quy^{ên} Qu^{ốc}-Gia tại vùng đ^{ất} mới l^{ấy} lại này. Theo k^ế-hoạch riêng c^ủa cặp Hình+Xương thì Diệm, trên đường đi từ Hu^ế vào Qu^{ảng}-Ngãi, sẽ bị lính và dân dân chào bằng ti^{ếng} hô “Đ^ả Đ^ảo” cùng với trứng th^{ối} và cà chua. Câu h^{ỏi} n^{ào} bắt là “Mười vé phi-cơ cho gia-đình họ Ngô, hay là mạng s^ống cu^ủ c^ủ trăm ngàn binh sĩ Qu^{ốc}-Gia?” Các bức tường vẽ kh^{ẩu}-hiệu đã được xây lên; và bi^{ên}-ngữ, bích-chương, cùng truy^{ền}-đơn liên-hệ đã được chu^{ẩn}-bị s^{ẵn} dọc đường r^{ời}.

Phòng 5 Quân-Khu đương-nhiên đ^{ảm}-trách công-tác tác-động tinh-th^{ần} này.

Thành-Ph^ố Hu^ế ng^hu-nhiên được chia thành hai trận-tuy^{ên}. Bộ Tư-Lệnh Quân-Khu thì đóng trong Đại-Nội, phía B^{ên} c^ủa Sông Hương; nhà Ông Ngô-Đình-C^{ần}, trung-tâm quy-tụ cu^ủ gia-đình họ Ngô, thì nằm trên Xóm Phú-Cam, phía Nam c^ủa Sông Hương. Bộ-phận “Ti^{ếng} Nói Quân-Đội” c^ủa tôi lại đặt trụ-s^ở tại Đài Hu^ế, trên bờ phía Nam. Đ^ó bi^{ên}-dương lực-lượng, Quân-Khu phái đ^{ến} hai chi^{ếc} xe-tăng, án-ngữ hai bên sân, trước Đài Phát-Thanh. Các chương-trình vô-tuy^{ên} dân-chính ch^ỗ có nội-dung lập-lờ, thông-tin hàng-hai.

Qu^{ảng}-Ngãi, cán-bộ Việt Minh gài lại xúi giục dân-chúng ph^{ản}-kháng lực-lượng ti^{ếp}-thu, vì th^{ấy} v^ì có C^{ộng}-V^{iệt} Pháp trong hàng-ngũ Qu^{ốc}-Gia; súng n^{òng}, người ch^{ết}; Y-Hội Qu^{ốc}-T^{âm} K^{iểm}-Soát xen vào.

Đ^{ang} C^{ần}-Lao, qua nhạc-sĩ Ngọc Linh, móc n^{ơi} tôi.

Tôi không theo đ^{ường}-phái nào h^{ết}, nhưng quy^{ết}-định ^{ng}hộ Th^ủ-Tướng Diệm, với ch^{ức}-trương “Đ^ả Thực, Bài Phong, Diệt Cộng”, đ^ã được sự giúp-đỡ cu^ủ Hoa-Kỳ. Qu^{ốc}-gia giàu mạnh nh^{ất} th^ế-giới

này đã dìu-dắt Tây-Đức, nâng-nhấc Nhật-Bản, và cứu-vớt Đại-Hàn. Trung-Tá Nguyễn Văn Bông, Tư-Lệnh Mặt Trận Nam-Ngãi, đã phát-biểu với Trung-Tá Nguyễn Văn Tù, Phó Tư-Lệnh Đệ-Nhị Quân-Khu, trong khi ông lái xe ra đón Tù vào:

– Mình cộng-tác với thằng giàu thì hơn sướng hơn phục-vụ cho thằng nghèo!

Tôi thò truy-n đơn, tài-liệu, viết bài tuyên-truy-n cho chí-sĩ họ Ngô.

Bộ Tham-Mưu của Xương không tin-tưởng gì tôi. Họ lập hẳn một Đài Phát-Thanh riêng, trong Thành-Nội— dân-chúng gọi là “Đài bí-mật”—để tự mình ph-bi lập-trường ch-ng-Diệm và hô-hào dân-chúng n-i lên.

Không còn bị Cáp Trên ràng buộc, tôi công-khai dùng “Tiếng Nói Quân Đội” để hậu-thu-n cho Diệm và Hoa-Kỳ.

Hồi ấy, ch có một s trong giới Nho-học lớn-tu-i nghe danh Ông Ngô-Đình-Kh, còn đa-s dân-chúng nói chung thì ít ai bi-t tên Ông Ngô-Đình-Diệm, ngoại-trừ một nhóm trong giới Kitô-Giáo có đọc tờ báo “Tinh Th-n” thời-gian g-n đó.

Chương-trình phát-thanh của tôi có ãnh-hư-ng r-t lớn trong qu-n-chúng, vì làn sóng của Đài Hu phát đi r-t mạnh và xa, trong lúc “Đài bí-mật” thì nh và y-u, ch l-n-qu-n vùng g-n, lại khi-có khi-không.

Tôi đã lèo-lái để người dân xứ Hu, nghe Đài “của tôi” và trông thấy hai chiếc xe-tăng tr-n đóng trước Đài mà tư-ng và tin là phe mạnh nhất trong Quân-Lực đã đứng hẳn qua phía Diệm, nên biệt-phái chi-n-xa đến cho tôi để b-o-vệ Tiếng Nói của mình, ch-ng lại phe y-u th Hình-Xương.

Toàn-qu-c, nhất là Sài-Gòn, hướng về xứ Hu, g-c-gác của họ Ngô, lấy đó làm ch-d-u mà lên tinh-th-n.

Từ đó, các ph-n-t thân-Diệm mới dám đứng ra kh-i vòng giới-hạn của mình mà hoạt-động rộng-rãi trước mặt mọi người.

*

Trong những tháng ngày gay-cấn ấy, cứ mỗi lần từ các cuộc hành-quân hoặc từ các hoạt-vực bên ngoài trở về với phòng-giữ tại Đài, tôi lại cảm thấy nhẹ-nhõm cõi người, khi gặp mặt lại những nữ-nghệ-sĩ trở đẹp tươi vui, như bướm, như hoa, tô thêm cuộc đời. Trong vườn thanh+sắc ấy, Vi Khuê cõi giới thi+văn vốn gần-gũi với tôi hơn các bạn bên giới cảm+ca. Nhưng “nàng bông-câu” vốn vô-tư-lự như mọi ngày, đâu biết đâu-ốc tôi đã bằng-rất những tính-toán mưu-mô, thân-xác tôi đã bầm-dập những gian-nan nguy-khốn, và chỉ trở về văn-phòng để thư-giãn cho những căng-thẳng thần-kinh.

*

Thị-Tướng Ngô Đình Diệm thỉnh phe Hình+Xương.

Hoa-Kỳ mở Phòng Thông-Tin tại Đại-Khách-Sạn Morin. Giám-Đốc Thompson A. Grunwald là viên-chức dân-sự Mỹ đầu tiên đặt chân đến Miền Trung. Tôi tạm-chức dạy tiếng Anh trên Đài, có Tôn Thất Đát phụ-lực; tham-gia thường xuyên là Thompson, và bất-thường là bất-cứ người ngoại-quốc nào nói tiếng Anh mà tôi gặp được, bất đầu từ Đại-Tá Richardson, Trưởng Phái-Đoàn quân-sự Hoa-Kỳ T.R.I.M.

Lớp dạy tiếng Anh của tôi là lớp đầu tiên trong lịch-sử dạy tiếng Anh qua làn sóng truy-n-thanh cho thính-gi Việt-Nam.



Nguyễn Cửu Tú (Phó Giám-Đốc Đài), Thompson và Nhuận

Đại-Tá Nguyễn Quang Hoàn lên thay Trương Văn Xương, rồi vì bất-đúng chính-kiến nên lại nhường chỗ cho Thiệu-Tướng Lê Văn Nghiêm.

Đại-Úy Ngô Văn Hùng thay thính-nhạc-sĩ Ngọc Linh, làm Trưởng Phòng 5. Văn Giăng ra đi, tôi cử Lê Trọng Nguyễn lên thay. Nguyễn vừa dịch tài-liệu vừa sáng-tác nhạc; bên cạnh giai-phẩm “Nàng Chiếu” là “Hoan-Hô Lê Thiệu-Tướng” theo lệnh

của Hùng (bút chước “Hoan Hô Ngô Th- Tướng”). Để giúp Tôn Th- Đậu chọn nhạc ngoại-quốc do thính-gi yêu-cầu, tôi liên-lạc với hàng chục Toà Đại-Sứ ở Sài-Gòn, viết lời mở đầu và nền âm-nhạc của mỗi nước, và đặc-tính của mỗi bản nhạc, để giới-thiệu trước khi trình-bày. Giáo-Sư Lê Hữu Mục có đàn chơi đàn; nữ-sĩ Như Thu đàn góp bài; thi-sĩ H Đình Phương đàn ngâm thơ. Trình-bày “Mục Thi-Ca” của tôi là Tr- Anh Tuấn, Đinh Lợi, Lan Hương, và Tâm Thanh (Tôn Nữ Kim Ninh).

*

ở các Tỉnh Cao-Nguyên và miền núi Tỉnh Quảng-Ngãi, phong-trào đòi tự-trị của người Thượng nổi lên.

Chính-Quy-Định gom các phần-t- ch- ch- “Thượng Tự-Trị” và tập-trung ở đầu Cầu Nam-Giao. Một Nha Chi-Ph- Tranh Tâm-Lý được lập nên, đặt trụ-sở ở đầu Cầu Phú-Cam. Đại-Úy Hùng kiêm-nhiệm Nha này. Tôi cũng kiêm thêm một số phần-vụ ở cơ-quan này, nên dời bàn-gi-ở đây.

Bộ Tư-Lệnh Đ- Nhị Quân-Khu dời t-ng-hành-dinh qua Hữu-Ngạn sông Hương.

Nước Việt-Nam Cộng-Hòa, với sự hậu-thu- của Hiệp-Ch-ng Quốc Hoa-Kỳ, được Th- Gi-ới Tự-Do nhìn-nhận.

*

Trong những năm tr- trung của N- Đ- Nh- Cộng-Hòa ở, Liên-Xô, Hoa-Cộng và Cộng-S- B- Việt, là những bên ch- tr-ương chia đôi đất nước Việt-Nam, chưa s- sàng thực-hiện vũ-trang xâm-lược Miền Nam, mà Hoa-Kỳ thì viện-trợ t- i-đa ở tình-th- l- vật-ch- cho con bài của mình và cái t- i- đ- mới lập này của họ ở Đông Nam Á, nên tình-hình an-ninh kh- quan, ch- độ b- ở đầu vững-vàng.

Th- là nhiều người li- tranh nhau mưu-quy- th- lợi riêng. H- h- chi-Ph- công giữ nước, cũng như thành-tích dựng nước, được dùng để dâng lên Ngô T- ng-Th- ng, ch- là những c-

ch□ quy-lụy, những lời-lẽ tâng-b□c, những thái-độ tôn-thờ, dành cho toàn-th□ gia-đình họ Ngô, được các tay chân thân-tín c□a Cụ xét th□y êm tai đẹp m□t nên tường-trình lên mà thôi.

Ông Ngô-Đình-Khôi, bào-huynh c□a Diệm, từ-tr□n đầu c□ chục năm trước kia, không ai bi□t đ□n; nay đời mộ-ph□n thì có c□ tá c□p-cao chức-lớn gây lộn nhau đ□ giành làm Trư□ng Nam danh-dự h□u-cận bên quan-tài; nhi□u năm v□ sau, h□ nh□c đ□n ông, nhi□u k□ còn khốc-lốc th□m-thương. Ông Ngô-Đình-Luyện làm đại-sứ tận bên nước Anh, người dân không h□ th□y mặt, th□ mà khi nh□c đ□n □ng thì ai n□y đ□u vẽ-vòi ra vô-vàn tài-cao đức-trọng, đ□ ngợi-ca cho vừa lòng th□-gia. Hu□ng chi các “C□ V□n” hùng-cứ trong nước mà uy-quy□n có khi l□n át c□ ông anh. Dù không mu□n nhập-cuộc, đa-s□ v□n ph□i nh□c đi nhai lại, đ□ được yên thân, những sáo-ngữ đã thành công-thức chót lưỡi đ□u môi: “Nhờ ơn Ngô T□ng-Th□ng và các bào-huynh, bào-đệ cu□ Người!” Th□ là l□m k□ được đặc-cách ti□n-chức thăng-quan.

Trung-Tướng Thái Quang Hoàng thay th□ Lê Văn Nghiêm.

Nhà văn Bùi Tuân tr□ thành Dân-Bi□u, không còn vi□t thuê xã-luận cho Đài c□a tôi, mà diện l□-phục lái xe-hơi di di□u kh□p ph□-phường. Nhạc-sĩ Ngô Ganh không còn lập-dị, mặc bộ com-lê may bằng dạ chẵn đi dưới n□ng hè, bên trong là chi□c áo ng□ c□ ki□ng mà m□i l□n đi đâu thì ch□ c□n gài thêm vào đó một cái c□ áo tr□ng có đính s□n ca-vát là kh□i ph□i t□n thêm nguyên c□ chi□c áo sơ-mi; bây giờ □nh làm Qu□n-Đ□c Đài, kiêm Đại-Diện Nhân-Dân Mi□n Trung, ng□i chung dãy gh□ danh-dự với Đại-Bi□u Chính-Ph□, Tư-Lệnh Quân-Khu, v.v... trong những bu□i l□ công-cộng trên khán-đài Phú Văn Lâu.

Trong lúc đó, tôi bị cơ quan An-Ninh Quân-Đội th□m-v□n tới, đi□u-tra lui. Họ vin vào có tôi đã là Trư□ng Đài Quân-Đội từ khi còn Hình+Xương.

Một hôm, T□ng-Th□ng Diệm ra Hu□ và □ lại đêm. Sáng sau, tôi nghe hàng-xóm kháo chuyện với nhau: “May mà b□t được, chứ không thì quân kh□ng-b□ đã ám-hại T□ng Th□ng đêm qua r□i!” Đ□n

s, tôi hỏi Đại-Úy Ngô Văn Hùng thực/hư thế nào; ông liền gọi điện-thoại cho An-Ninh Quân-Đội, và cơ-quan này đến bắt tôi. Truy-cứu mới biết: chính-quyền s-tại và thân-tộc có trách-nhiệm vòng đai an-ninh xung quanh nhà-thờ Phú Cam, nơi Diệm đến tiếp-xúc với giáo-dân; có một nhân-viên chìm, thuộc vòng-dei trong, vì đến trễ nên bị chặn soát ở vòng-dei ngoài; thấy y có vũ-khí giấu trong người, đành-bào xưng là Việt Minh. Ch có thế thôi, nhưng vì Diệm đã được th-n-thánh-hoá, nên câu hỏi của tôi, dù là để phi-kiếm với mục-đích dùng Đài Quân-Đội mà trấn-an dư-luận đành-bào, cũng đã bị xem là một sự xúc-phạm tày trời.

Ngày xưa, phần lớn văn-nghe-sĩ đều phục-vụ trong ngành truyền-thông, nên tôi đã từng mong được chuyển nghề qua làm việc trong cơ-quan Thông Tin, để được quần-chúng độc-giá khán+thính-giá trọng-vọng hơn. Bây giờ đã ở trong ngành Tác Động Tinh Thần, dù của Quân Lực nhưng cũng là thông-tin tuyên-truyền, tôi mới thấy mặt trái của tầm huy-chương.

Lần đó, nhà bác-học Bưu Hội, thân-thích của Cựu-Hoàng Bô Đại, nhân dịp từ Pháp về thăm nhà, đến nói chuyện về y-học với đành-bào Hu tại Rạp Chiếu Bóng Morin. Một số văn+thi-sĩ từng-sự tại Nha Thông-Tin Trung-Phần đã nêu lên nhiều câu hỏi về thời-sự, mục-đích là để gài Hội phải phát-ngôn ông-hộ Diệm, hoặc ngược lại thì có bằng-chứng để d ra tay. Mặc dù Hội đã nhấn mạnh rằng ông không về Việt Nam với mục-đích chính-trị, và xin miễn đề-cập đến các vấn-de ngoài phạm-vi y-học, đành-thời số đông trong cộng-tọa cũng đã huýt gió phần-dei những câu hỏi lạc-de, nhưng nhà văn Đ Tồn vẫn trơ-tráo đứng dậy đặt thêm cho được vài câu hỏi nữa.

Bác-Sĩ Trần Văn Thọ, Tổng Giám-Đốc Thông-Tin, mà còn tranh tài với Bác-Sĩ Trần Kim Tuy, Giám-Đốc Nha Nghiên-Cứu (tức cơ-quan Tình-Báo) thuộc Phần Tổng-Thống; thế nào mà nhà-văn này cũng không chịu lép vế các nhà-văn khác trong thành-tích bao vây những ai bị nghi là, bị cho là có thế đi-kháng chế-độc-đương-quyền.

Một số nhà-thơ giành nhau chức-vụ lãnh-đạo ngành Thông-Tin, khi được bằng địa-vị Chủ-Tịch Hội Văn-Nghệ-Sĩ & Ký-Giả Miền Trung.

Nhà-thơ Đỗ Tồn Xuân nhai lại cái bã Tố Hữu tán-tụng Staline, in hơn cả một tập thơ-nhan đề “Mùa Hoa Sim Núi”—trong đó có câu “Tiếng gọi lòng con gọi: Cụ Ngô!”

Họ sợ vương tôi nên tìm cách loại tôi, lùng thu thi-tập “Ánh Trời Mai” của tôi, v.v...

Thế nhưng hầu hết các nam+nữ tân+cộng+nghệ thi+ca+kịch-sĩ cộng-tác với tôi thì chỉ thấy tôi là một nhà thơ trẻ trai, hiền-lành, hòa-đồng với họ trong từng bộ-môn, chứ không biết gì về những khó-khăn của tôi.

Họ cũng không quan-tâm gì đến mục-đích chính-trị của Đài, mà lại định-ninh rằng trọng-tâm hoạt-động và lý-do cùng ý-nghĩa của sự hiện-diện của Đài chỉ là phần di-nghâm ca-tấu giải-trí văn-nghệ mà họ công-hiễn cho sự thịnh-giã gần xa ái-mộ họ mà thôi.

Vi Khuê thì trẻ-m-lặng hơn họ và có một thế đứng riêng. Nàng không ca hát nhưng sự khấn+thịnh-giã địa-phương hằng ngày hấp-húc đến xúm dán mũi vào cửa kính để xem tận mắt các nữ-danh-ca hát thật cũng như dượt bài, đều không bỏ lỡ cơ hội nhìn ngắm cô biên-tập-viên duyên-dáng của Đài. Các người-đẹp trình-diễn thì chỉ xuất-hiện vào giờ có chương-trình liên-quan, còn Vi Khuê thì có mặt ở đó suốt ngày, để những lúc trẻ về Đài tôi nhìn thấy nàng mà dịu-vội ưu-tư...

*

Thế rồi tôi giã-từ quân-ngũ, rời khỏi Đài, ra ngoài hoạt-động văn-nghệ nhiều hơn trong một môi-trường rộng-lớn và khoáng-khoát hơn.

Ngoài các nỗ-lực tích-cực trong Quân-Đội và sau đó là trong ngành Cảnh-Sát Công-An, tôi còn hằng say dùng hoạt-động văn-

nghệ riêng tư để góp phần xây-dựng và củng-cố chế-độ Đệ-Nhất Cộng-Hoà, thí-dụ: viết báo, đi thuyết-trình trong Công-Sát & Công-An và ngoài dân-chúng; sáng-tác và trình-diễn khắp nhiều Tỉnh và kịch thơ “Gươm Chính-Nghiã” của tôi để-cao Tiếng-Thơ Ngô Đình Diệm, kêu gọi sĩ-phu khắp nơi, đặc-biệt từ Miền Bắc, và với Chính-Nghiã Miền Nam; sáng-tác và xuất-bản tập thơ “Tuần Trăng Mật” vinh-danh tình yêu vợ+chồng, phù-hợp với khuôn cồm-hứng từ Luật Gia-Đình của Bà Ngô-Đình Nhu...

Tôi giữ Mục “Vườn Thơ” trên tuần-báo “Rạng Đông” của Lê Hữu Mục, hợp làm đặc-san với Tôn Thất Dương Tiềm, xuất-bản thơ của các bạn gần xa và của chính mình, kết-thân với các nhóm như Hố Mộng Thiệp, Thanh Phượng, Anh Độ, Tô Như, Quốc Dân... ở Đà-Nẵng; đồng nhóm Xây-Dựng là Xuân Huy, Tường Vi, Huy Chi, Hoài Minh, Bằng Bá Lân, v.v... ở Sài-Gòn. Trong đó, tôi giữ mục “Hội Thơ” (do Hồ Đình Phương trung-gian) trên tuần-báo Văn-Nghệ Tiễn-Phong của Hồ Anh, và có nhạc-sĩ Lê Mộng Bèo giúp phần in-loát phát-hành sách và đặc-san.

Tôi tái-tổ chức họp bạn hằng tuần; ngày xưa thì có Nhân Hậu, Vĩnh Thao, Hạnh Lang, Trúc Lang, Võ Ngọc Trác, Xuân Dưỡng, Giang Tuy, Kiên Minh, Lê Mộng Hoà, Nhân Nam, v.v...; bây giờ thì có Hoàng Hương Trang, Tuyet Lộc, Kim Lan, Nguyễn Xuân Tứ, Hữu Đức, Khang Lang, Hoài Tâm, Hương Thu, Xuân Nghị, Thanh Thuyền, Thục Viên, v.v...; có lần có cả Trần Minh Phú từ Hàng Me đến, Diên Nghị từ đơn-vị về, Hồ Đình Phương từ Long-An ra...

Đại-Hội Văn-Hoá Toàn-Quốc dưới thời Đệ-Nhất Cộng-Hoà (khai-mạc ngày 11 tháng 1 năm 1957) đã đem lại cho tôi một phần thư-nging tinh-thần: “Xây-Dựng” cuộc tôi được nhìn-nhận là một cảnh của Cây Đa Văn-Hiến Việt-Nam.

Trong thời-gian đó, Vi Khuê lên xe hoa. Và đôi uyên-ương đưa nhau lên xây tổ ấm trên đồi núi Đà-Lạt sương mù, bỏ lại “chuồng bầy trâu” trống lạnh như nơi thiêu vng trong lòng của những ai ai...

Sau khi b^on-thân tôi gặp nhi^{eu}u khó-kh^{an} vì không chịu c^{oi}-đạo; sau khi người ta gi^{ot} ch^{ot} c^{oi} hai vợ+ch^{ong} th^u-khoán Nguy^{en} Văn Y^{en}; sau khi người ta dùng ngay phòng họp là nơi tôi hướng-d^{an} học-tập “Đạo-Đức c^{oi}a Ngô T^{ung}-Th^{ong}” cho các c^{op} ch^{oi}-huy C^{oi}nh-Sát Hu^o trong các bu^{oi}i học-tập Chính-Trị và Công-Dân Giáo-Dục hằng tu^{an}, đ^o làm nơi tra kh^o và gi^{ot} ch^{ot} th^u-khoán Nguy^{en} Đ^{oc} Phương r^{oi} ném xác xu^{ong} sân tri-hô là Phương nh^{ay} l^{ou} tự t^o; sau khi nhận được vô-s^{oi} bài-v^{oi} c^{oi}a anh+ch^{oi}+em C^{oi}nh-Sát Công-An g^{oi} v^{oi} tôi đ^o xin đăng lên tờ nội-san “Phục Vụ” do tôi ch^{oi}-biên, nội-dung t^o-cáo nhi^{eu}u, quá nhi^{eu}u, hành-động tham-lam, tàn-bạo, k^o c^{oi} gi^{ot} người, dựa quy^{en} cu^{oi} ông C^{oi}-V^{oi}n Ngô Đình C^{oi}n; v.v...

Do đó, tôi đã li^{ou}-l^{inh} công-khai nêu lên một s^{oi} khu^{oi}t-đi^{oi}m c^{oi}a ch^{oi}-độ họ Ngô, trong một bu^{oi}i học-tập tại cơ-quan vào ngày L^{oi} Hai Bà Trưng (3-3-1960).

Bi^{oi}n-c^{oi} này đã gây ch^{oi}n-động c^{oi} Mi^{oi}n Trung.

K^{oi}t-q^{oi}a là tôi bị qu^{oi}n-thúc đi^{oi}u-tra ba tháng, gây tranh-c^{oi} giữa hai ông C^{oi}-V^{oi}n C^{oi}n và Nhu...

R^{oi} tôi bị đày lên Cao Nguyên “vùng nước độc và nguy-hi^{oi}m” với bụi đ^{oi} mù trời.

Đời s^{oi}ng chính-trị tạo thi-h^{oi}ng cho tôi sáng-tác và đăng báo r^{oi}i-rac các bài thơ mà sau Cách-Mạng 1-11-1963 mới được gom lại ^{oi}n-hành thành tập “V^{oi}ớ Thượng-Đ^{oi}”, tập thơ thứ b^{oi}y cu^{oi} mình.

*

Qua đ^{oi}n Đ^{oi}-Nh^{oi} Cộng-Hoà, tôi cũng lại gặp r^{oi}c-r^{oi}i, vì tôi công-khai ph^{oi}n-đ^{oi}i nh^{oi}ng sai trái, nh^{oi}t là chi^{oi}u-h^{oi}ng quân-phiệt trong ch^{oi}-độ Nguy^{en} Văn Thiệu, bằng một bức thư tr^{oi}n-tình g^{oi}i lên C^{oi}p Tr^{oi}n**.

Sau cùng tôi được (hay bị?) đưa v^{oi} lại Mi^{oi}n Trung đ^{oi} gi^{oi}i-quy^{oi}t giùm (và tôi đã gi^{oi}i-quy^{oi}t được) nh^{oi}ng khó-kh^{an} nội-bộ

tại vùng đất này mà trước đó Trung-Ương h[u] như bó tay...

Giờ đây, tôi tr[ở] v[ề] Hu[ế] lại.

Ng[ay] trên gh[ế] đá công-viên trước Đài Phát-Thanh Hu[ế], tôi nh[ớ] m[ột] m[àn]g-tượng những gì đã x[ây] ra tại đây vào bu[ổi] t[ối] 8-5-1963—ph[ản]-ứng c[ủa] giới Phật-T[ật] bị c[ấm] treo cờ Phật-Giáo vào ngày l[ễ] Phật, Phật-Giáo-Đ[ức] tập-trung, ch[ết] n[gh]i, người ch[ết], sức mạnh qu[á]n-chúng...

R[ồi] lịch-s[ử] đã sang trang...

L[úc] đ[ầu] xưa đi những [ảnh]-hình th[ơ]-sự, tôi th[ấy] h[ơn] s[ống] lại quãng đời thơ tr[ở] đã qua.

Những khuôn mặt cu[ủ] Hu[ế] một thời, mà tôi nhớ thêm: các nhà văn B[ùi] K[im], Phan Khoang...; các nhà thơ Phan Văn Dật, Nguy[ên] Anh, Tô Ki[ều] Ngân...; nhà kh[ảo]-cứu B[ùi] C[ầm]; hoạ-sĩ Phi Hùng; nhà dựng kịch Lê Hữu Kh[ôi]; các kịch-sĩ Vũ Đức Duy, Vĩnh Phan, Minh Mão, Hà Nguyên Chi...; các nhạc-sĩ Nguy[ên] Hữu Ba, Lê Quang Nhạc, Ưng Lang, Hoàng Thi Thơ, Lê T[âm] Vịnh, Hoàng Nguyên...; các ca-sĩ Minh Trang, Thanh Nhạn, Tôn Th[ật] Niệm, Ngọc C[ầm]—Nguy[ên] Hữu Thi[ết], Bạch Y[ên], Thiện Nhân, Hương Việt, Diệu Hương...

Tôi không gặp lại Phương Như, Bằng Trình c[ủa] Hu[ế], Anh-Độ Đ[ức] C[ầm] Khê c[ủa] Đà-N[ẵng], và m[ột] liên-lạc với Huy[ên]-Chi từ sau khi nàng l[ạ]y ch[ồng]. Trước đó, bóng người áo tr[ắng] Ki[ều]-Ngọc đã vượt kh[ỏi] t[âm] tay tôi.

Nhưng tôi v[ẫn] còn nhớ rõ bu[ổi] hoàng-hôn [khi] tôi lái xe Lambretta-2-bánh ch[ở] Tr[ần] Dạ Từ từ khách-sạn Khê-Ký lên B[ến]-Ngự đ[ể] anh gặp Nhã Ca, và bu[ổi] sáng ch[ở]-nhật kia Hy Văn Mộng đ[ến] nhà tôi chơi bị cháu nh[ỏ] tè ướt c[ả] qu[ần] khi anh b[ỏ] nó lên hôn.

Có những bạn thân không còn, hoặc còn nhưng phai thân...

Nhưng Vi-Khuê thì v[ẫn] còn là một người bạn thân. Cu[ủ] vợ+ch[ồng] chúng tôi.

Trong cuốn lưu-bút “Kỷ-Niệm Vàng” mà tôi giữ kỹ, bây giờ vẫn còn tờ giấy bạc “anh gánh dưa” một đồng mới toanh mà Vi-Khuê đã ký tặng mừng tuổi tôi vào dịp Tết năm nào.

Hình-ảnh ấy càng đậm nét khi nàng đưa Vân-Anh, cả hai phớt-phơ tà áo màu qua cánh đồng An-Cựu vàng rực mùa lúa gie, dẫn thăm tôi vào thuở ban đầu, đỡ rỗi sau đó thì nàng làm chứng-nhân cho cuộc lễ thành-hôn của tôi với người bạn thân ấy của nàng.

*

Giờ đây Thành-Phố Huế đã bị giáng bậc xuống làm Thị-Xã, trước mặt-ngoại-trừ về phần văn-hóa và lịch-sử— cái địa-vị thối-phai của Miền Trung; hoa-khôi Đồng Khánh ngày càng hiêm-hoi; Đài Huế xuống cấp làm Đài Tinh nhĩ; các xưởng-ngôn-viên và ca-sĩ chỉ gọi tíu những giọng oanh vàng và hương sắc ngày xưa...

Đệ-Nhật Cộng-Hoà thối kia, Đệ-Nhị Cộng-Hoà thối này. Mọi chế-độ có những vận-đi khác nhau, nhưng đều giống nhau ở vận nước chông-chênh.

Liệu những biến-thiên của cuộc đời sẽ còn đem lại những đổi thay nào khác nữa cho Đồng-Bào, cho Quê-Hương?

Huế vẫn còn đây, Đài Huế vẫn còn đây, và tôi trở về ngối đây.

Nhưng tôi không còn tìm thấy lại được, sau mấy chặng đường—cũng vẫn gian-nan một mình chông-chọi với ma-quỷ còn sót lại trong thời buổi mới—sự thanh-thản, dù trong chốc-lát, cho tâm-hồn mình, như những ngày nào xa xôi...

LÊ XUÂN NHUẬN

=====

ĐẠI-TÁ NGUYỄN HỮU DUỆ

TÔI đã phát-biểu với Thiệu-Tướng [Nguyễn Khắc Bình](#), Tư-Lệnh Cảnh-Lực Quốc-Gia, có cả Chuẩn-Tướng [Huỳnh Thới Tây](#), Trưởng

Ngành Đặc-Biệt Trung-Ương, cùng nghe, rằng nếu tôi còn đảm-trách an-ninh & ph-n-gián Vùng I ngày nào thì ngày đó tôi còn ngăn-chặn được mọi cuộc [bi-n-loạn](#), cho Vùng ấy, và, do đó, cho c-Mi-n Nam*.

Tôi nói như thế liên sau khi tôi đ-nghị b-nhiệm hai sĩ-quan tín-đ Kitô-Giáo làm T-nh/Thị-Trư-ng và Ch-Huy-Trư-ng C-nh-Lực T-nh/Thị, là hai chức-vụ quan-trọng nh-t trong chính-quy-n tại T-nh Thừa-Thiên và Thị-Xã Hu. Như thế nghĩa là sau khi thay-đổi hai quan-chức ấy, mà nếu tình-hình ngoài đó v-n còn b-t-an, thì chính tôi mới là người có th-đẹp yên các mưu-đ-quy r-i nội-chính tại Hu và Thừa-Thiên.

Đ-nghị của tôi đã được Trung-Ương chu-n-y ngay.

Th-r-i, mới dự l- giao+nhận chức-vụ Ch-Huy-Trư-ng C-nh-Lực T-nh/Thị giữa Thi-u-Tá Liên Thành và Trung-Tá [Hoàng Th-Khanh](#) ở Hu xong, tôi đã ph-i ra ngoài đó lại đ- ch-toạ l- giao+nhận chức-vụ Chánh S- Đặc-C-nh T-nh/Thị: Trương Công Đ-m thay-th Trương Công Ân.

*

Nhớ hôm Trung-Tá Hoàng Th-Khanh nhậm-chức, ngay sau buổi l- tôi đã đi vào một s- văn-phòng thuộc Bộ Ch-Huy C-nh-Lực cũng như thuộc S- Đặc-C-nh T-nh/Thị s-tại, đ- quan-sát và nghe-ngóng tình-hình chung. Ngoại-trừ s- đông lâu nay v-n có thiện-c-m với tôi, có một s- ít viên-chức s-c-phục cũng như dân-phục mà qua ánh m-t của họ nhìn nhau trước, trong và sau khi họ nói chuyện với tôi, tôi c-m th-y rõ-ràng rằng, dù Ngành Công-Lực ở c-đô có do cá-nhân hay phe-nhóm nào đứng đ-đi nữa, thì bây giờ, đ-i với thi-u-s- ấy, tôi v-n ch- là một người khách lạ, một người dưng, đáng nghi, đáng phòng.

Trước kia, Liên Thành tư-ng tôi ăn-ý với Ch-Huy-Trư-ng C-nh-Lực Vùng I, là Đại-Tá Nguyễn Xuân Lộc, v-n có khuynh-hướng *Việt-Nam Qu-c-Dân-Đ-ng*, đ- ch-ng phe-phái *Đại-Việt Cách-Mạng-Đ-ng* mà trong đó anh cùng Trương Công Ân là đ-ng-viên c-p cao.

Giờ đây, cánh ý lại tưng tôi thoh-hiệp với lớp mới là những phhn-th cực-đoan ca dư-Đng Chn-Lao đđ chng phá Phật-Giáo.

Trong lúc đó, chính Hoàng Thh Khanh cũng lo đđ-phòng tôi, vì tôi nguyên là nhân-vật đđu tiên công-khai đơn-độc chng chđ-độ độc-tài nhà Ngô, bị mật-vụ triu Ngô gán cho là thành-viên quá-khích ca Đng Đại-Việt đđ phát-văng tôi ra khhi Min Trung vào năm 1960...

Tôi thì xưa nay vn là một người độc-lập. Tôi coi nhẹ các cp lãnh-đạo nht-thời; tôi chch chú-trọng qung-đại qun-chúng miên-vin ngoài đời và đa-ss công-chức & quân-nhân trung-chính trong Chính-Quyn mà thôi.

Tôi tách mình riêng ra khhi các bộ-phận đón-tip và tháp-tùng, đđ tiện tip-xúc với một ss cá-nhân bộc-trực, trong ss này có Đại-Uý Trn Vĩnh Thuận tức “Thuận Xù”*. (*Xem “[Ông Đđn Lợi](#)”). Anh có một bộ tóc bù-xù nên bạn-bè đặt cho anh cái tên như trên.

Thuận là một trong ss các bạn thân ca tôi ngày xưa, nht là giai-đoạn lin trước bin-cđ 1960, là năm chúng tôi xa nhau. Bây giờ anh là Chh-Huy-Trung Chn-Lực một Quận ngoại-ô trong Tnh Thừa-Thiên.

Được tôi kéo ra đđ chuyện-trò riêng với nhau, câu nói đđu tiên ca anh là trách-móc tôi:

– Tôi tưng anh đã quên ht dĩ-vãng và bạn-bè!

Tôi chưa kịp nói gì thì Thuận đã nói tip, như đđ tăng phn khuy-động tình-cm trong lòng tôi:

– Anh Đặng Hữu Lợi đã cht, anh Trn Văn Cư đã mt, anh Phan Văn Trực đã qua đời, anh Lê Tn Lực đã đi xa, anh Nguyn Mm đã thành phh-nhân, anh Nguyn Duy Hát đã ra khhi Ngành...

Những việc ý, và cđ nhiu việc khác nữa, tôi đã bit từ bao lâu ri; nhưng khi nghe “Thuận Xù” nhc lại tự-nhiên lòng tôi bng nhói đau như mới ln đđu tiên nhận được tin bun vđ những

người thân thương.

Chưa hết, “Thuận Xù” còn oái-oăm thò tay vào trong cạp áo tôi, nhìn tìm xem tôi có mang một sợi dây chuyền nào không. Khi không thấy gì, anh mới ôm chầm lấy tôi mà hôn.

Ngày xưa, khi Ông [Ngô-Đình Diệm](#) mới vào nước chấp-chánh, tôi là người đã ứng-hộ ông tận-tình, đơn-độc, liêu-lĩnh ly-khai khi BTL Đệ-Nhị Quân-Khu, tức chững lại nhóm Hình+Xương, dùng phương-tiện của Quân-Đội Quốc-Gia lúc ấy đang chững Diệm để phát-triển ảnh-hưởng ban sơ đang còn mong-manh của họ Ngô, mở đường cho thế-lực nên Đệ-Nhất Cộng-Hoà sớm vững mạnh bắt đầu từ Miền Trung.

Do đó, sau khi chính-quyền Diệm đã ấn-định, giới-chức hữu-trách trong Quân-Đội đã đề-nghị Trung-Ương ban thưởng “Quân-Công Bội-Tinh” cho tôi. Các sĩ-quan lãnh-đạo Ngành *Chiến-Tranh Tâm-Lý* tại Đệ-Nhị Quân-Khu, lúc đó toàn là những phần-tử thân-tín của Cựu-Vn [Ngô Đình Cẩn](#), đã tặng tôi một sợi dây chuyền có treo một thập-tự-giá bằng vàng để làm kỷ-niệm khi quân-nhiệm của tôi đã mãn hạn-kỳ.

Thưa ông, có nhiều công-chức và quân-nhân bỏ đạo của mình để theo Đạo Kitô. Số người còn trong lòng ngoài chính-quyền tuy không phải là con chiên của Chúa mà cũng đeo thập-tự-giá dưới cạp thì khá đông. Không rõ do ai kéo lại mà Thuận biết tôi cũng có một cái, nên anh cứ dòm chừng tôi, xem tôi có đeo hay không.

Ngày nay, “Thuận Xù” có ý nhắc tôi nhớ lại cái vật trang-sức ấy, cái ý-nghĩa tượng-trưng của một phần-ứng người, trước một bối-cảnh đời.

Chẳng vừa mới thay-đổi cấp lãnh-đạo chính-viện Tỉnh có mấy hôm, và đến hôm nay thì mới thay-đổi cấp chỉ-huy Ngành An-Ninh (chưa động đến Ngành Phấn-Gián) sĩ-quan, mà màu-sắc tín-ngưỡng của cá-nhân họ đã tác-động sâu-đậm lên tâm-lý của số đông viên-chức địa-phương như thế này sao?

Tôi cũng đã có linh-tính và ước-tính là sẽ có một cái gì đó xảy ra, nhưng tôi đã cắt đứt chi-hướng xung-khác của nhóm Linh-Mục [Nguyễn Kim Bính](#) ở Phú Cam đối với Chính-Quyền Tỉnh/Thị dưới thời Đại-Tá Tôn Thất Khiên rồi. Thế mà đường-lối đối-ngịch của họ lại nhúng sâu vào cả các chính-đảng và tôn-giáo khác, nhất là Phật-Giáo, mà tổ-chức quyn-chúng là “*Lực-Lượng Hoà-Hợp Hoà-Giới Dân-Tộc*” thì cũng đang cùng đương-đầu với Chính-Quyền Trung-Ương.

Trong trường-hợp *Đại-Việt Cách-Mạng-Đang* bất-hòa với *Việt-Nam Quốc-Dân-Đang*, chắc “Thuận Xù” không cần nhắc-nhắc gì tôi. Chỉ có trường-hợp Kitô-Giáo chen ép Phật-Giáo, mới khiên anh phải bày-tỏ thái-độ như thế với tôi.

Thế mới biết, làm một người trung-lập không phải là việc dễ. Hầu như mọi người, nhất là trong Chính-Quyền, trong các giáo-hội và trong các chính-đảng, đều định-ninh rằng, người nào cũng phải là đảng-viên của một đảng nào đó, tín-đồ của một đạo nào đó, hay ít nhất cũng là đồ-đệ của một nhân-vật nào đó. Điều tệ-hại nhất là khi người này không thuộc cùng một cánh với mình thì người ta coi người này như kẻ phản-động, như kẻ thù.

Đáng lẽ tôi nói cho “Thuận Xù” biết về lập-trường của tôi; nhưng tôi lại ngại là anh sẽ kể lại với người khác, và người khác này lại tưởng rằng tôi cắt thanh-minh để mong cầu một chút ân-huệ gì của họ chẳng.

Năm 1954, nếu tôi vượt qua những thế-tục thông-thường trong các cơ-quan quân-sự và hành-chánh, nhất là vượt qua lòng tự-trọng của chính mình, như lắm kẻ đã làm, đến kẻ công với Cố-Vn [Ngô Đình Cẩn](#), hoặc Cố-Vn [Ngô Đình Nhu](#), hoặc chính Thủ-Tướng [Ngô Đình Diệm](#), thì chắc-chắn là tôi đã được ban cho nhiều đặc-quyền đặc-lợi rồi. Năm 1967, nếu tôi kể công với Tổng-Thống Nguyễn Văn Thiệu rằng tôi đã bí-mật nhúng tay phá vỡ âm-mưu đảo-chính của Thiệu-Tướng Nguyễn Cao Kỳ để bảo-toàn kết-quốc cuộc bầu-cử đem lại thặng-lợi cho ông ngai vững trên ghế Nguyên-Thủ Quốc-Gia, thì cũng chắc-chắn là tôi đã được

trọng-thưởng nhiều rấi.

Vì tự-trọng và tự-ái, tôi chấp-nhận im-lặng, chớ mình tự biết lấy mình.

Và mình đã nghĩ đúng, nói phải, làm hay, là đủ rấi.

Tuy nhiên, vớivấn-đề đố-i-ngịch giữa Kitô-Giáo với Phật-Giáo thì tôi phải nói, vì tôi là một chứng-nhân.

Xét chung thì chế-độ Ngô Đình Diệm đã tạo hoàn-cảnh cho một sự tín-độ Kitô-Giáo, và cớ một sự không phải là con chiên của Chúa, xúc-phạm đến các tôn-giáo khác, nhất là Phật-Giáo mà tăng-số tín-độ lên đến trên chín mươi phần trăm dân-số, nên các lãnh-tụ Phật-Giáo phải đứng lên tranh-đấu đưa đến cuộc Cách-Mạng 1-11-1963.

Ngày xưa, dưới thời Pháp-thuộc, các quan cai-trị thực-dân Pháp và triệu-đình Huế tay-sai đều nằm trong vòng ảnh-hưởng của các cha-cố thuộc Tòa Thánh Vatican, nhưng việc lên-át chớ xảy ra trong một số lãnh-vực và nhúng vào một sự đố-i-tượng nhất-định, chứ không chèn-ép tràn lan người dân nô-lệ Việt-Nam vấn đại-đa-số là đệ-tử Của Thiệ.

Liên trước thời Diệm, khi đế-quốc Pháp trở lại với súng đạn việ-n-chinh thì cụ Trần Văn Lý lên chấp-chánh ở Miền Trung. Dù là một nhân-sĩ Kitô-Giáo, được Pháp và giáo-hội hậu-thuệ và nể-vì, nhưng cụ có vào chức quyền đế rớ-rúng người nào không cùng tín-ngưỡng với mình đâu.

Dù sao, nếu cho rằng mọi tín-độ Đạo Kitô dưới thời Diệm đều muệ đề bẹ Đạo Phật thì cũng không hoàn-toàn đúng.

Năm 1960, tôi bị đày lên xứ Thượng và bị “mật theo-dõi hành-vi chính-trị”, nghĩa là tôi thuộc thành-phần “phần-loạn” (dưới chế-độ Diệm không có “đế-lập”). Trớ-trêu thay, tôi được Giám-Đốc Cảnh-Sát Công-An trên này cớ làm Trưởng Ban Điệu-Tra Đặc-Biệt của Nha, bắt-chấp lệnh cớ của Tổng-Nha. Nhiệm-vụ và quyề-n-hạn của tôi là bắt giữ, thòm-vấn và lập hồ-sơ truy-t

các vụ vi-phạm, cõ hình-sự lãn chính-trị, khắp các Tỉnh ở cựu-Hoàng-Triều Cương-Thế này.

Tại th-phi của Cao-Nguyên, tôi đã đ-đi-diện với nhi-ưu tín-đ-Kitô-Giáo, vừa là thanh-niên học-thức, vừa là ch-íp-sự thân-cận của các Cha Xứ ở các *Địa-Điểm Dinh Đ-đ* và *Khu Trù Mật* n-đi ti-ung thịnh-vượng và an-ninh của đ-đng-bào Mi-ên Bắc di-cư, như Châu Sơn, Kim Châu Phát, Khuê Ngọc Đ-đ, v.v...

V- mặt chính-trị nội-bộ, các thành-viên Kitô-Giáo bị báo-cáo là có ngôn-ngữ và thái-độ ch-ng-đ-đ Chính-Quy-ên, mà tôi lãn-lược mời đ-đn h-đi cung, đ-đu mạnh-dạn vạch rõ sai-l-đm của ch-độ Di-đm trong v-đ-đ tôn-giáo, và kh-đng-đ-đnh rằng họ ph-đn-đ-đi mọi âm-mưu và hành-động của những k-đn đ-đn-áp Phật-Giáo. Chính Linh-Mục Nguyễn Vi-đt Khai, là cha đ-đ-đ-đ-đ của Di-đm, mà cũng ch-đng Di-đm v- v-đ-đ này. Theo họ, Thánh-Kinh tức là Lời Chúa, có khuy-đn-kh-đch con chi-đn m- rộng Hội Thánh, nhưng bằng rao-gi-đng chứ không ph-đi bằng bạo-lực hay m-đi-b-đ vật-ch-đt của th-đ-gian.

Biên-Tập-Viên Nguyễn Hữu Liêm và Th-đm-Sát-Viên Nguyễn Giang, ng-đi cùng phòng với tôi, vừa làm việc vừa li-đc nhìn tôi mà cười. Mà bu-đn cười thật, chính tôi cũng tự cười mình: một viên-chức an-ninh bị ch-độ trừng-phạt vì ch-đng-đ-đi ch-độ mà lại nhân-danh ch-độ đ-đng ra b-đt l-đi những ph-đn-t-đ cũng ch-đng-đ-đi ch-đ độ như mình!

Không lâu trước ngày tôi b-đt đ-đu đ-đ-đ-đ-đ tra các đ-đi-tượng này, ở Ban Mê Thuật đã x-đy ra một cái ch-đt gây sôi-n-đi dư-luận g-đn xa. Nguyên dưới quy-đn của Biên-Tập-Viên Liêm có một Đ-đi *Biết-Kích Công-An*, chuyên đi lòng di-đt Việt-Cộng tại khắp các tỉnh Cao-Nguyên. Một hôm, có một đ-đi-viên tên Nguyễn Văn Nam, cùng với đ-đng-đ-đi mới đi công-tác v-, bị m-đt đại-tiện nên vừa từ trên xe nh-đy xu-đng là đã v-đi-vàng chạy tu-đt vào trong nhà tiêu. Vì g-đp-rút và không có gì khác hơn nên anh đã dùng một m-đnh gi-đy báo mà lau hậu-môn. Ng-đu-nhi-đn có một đ-đi-viên khác, cũng vào c-đu-tiêu, trông th-đy m-đnh gi-đy báo của Nam có in ởnh của Tỉnh-Th-đng Ngô Đ-đnh Di-đm, nên lưu-ý anh v-đ việc này. Người bị b-đt gặp qu-đ-tang “phạm-thượng” đã rút súng tự b-đn vào đ-đu

chết ngay tại chỗ—Anh sợ bị đưa ra “phê-bình” trong các buổi “Học-Tập Chính-Trị và Công-Dân Giáo-Dục”, và sau đó là những hậu-quả khôn lường.

Một số trong các tín-đồ Kitô-Giáo nói trên, trong lúc khai-cung, đã đề-cập với tôi về vụ đó, và một người đã chết-vẫn tôi:

— Dưới thời Nho-Giáo cực-thịnh, mọi người đều phải tôn-trọng ngay cả bất-cứ một môn giáo nào trên đó có Chữ Nho, vì Chữ Nho là biểu-tượng của Đạo Nho, của Đức Khổng-Tử. Tuy thế, nếu có kẻ dùng sách giáo có Chữ Nho, hình-như Đức Khổng-Tử, mà lâu lâu-môn, thì kẻ ấy chắc bị quở mắng, hoặc bị đánh đòn, một lần rồi thôi, chứ có ai vì cái lỗi ấy mà bị hành-hạ tàn-nhận đến độ thà tự-tử chết còn hơn đề bị bắt giam? Qua cái chết của anh ấy, cũng là đấng-nghiệp Công-An với các anh, các anh nghĩ sao về chế-độ này?

Các anh Liêm và Giang đã đấng-ý với tôi, dẹp bỏ biên-bản chụp-cung, để cho các phên-tủ “Công-Giáo công-chính” ấy tự tay viết các lời khai theo ý họ, xong để họ ra về tự-do, rồi đệ-trình hồ-sơ lên Cấp Trên “để tùy-nghi thẩm-định” với cái đấng-nghị đã trở thành công-thức là “tiếp-tục mật theo-dõi hành-vi chính-trị” của các đương-nhân.

Tôi nhận mạnh với “Thuận Xù” điều đó, và nhắc thêm về bi-ên-cảnh 1960: cùng bị đẩy ra khỏi Huế và các tỉnh thành lớn, lên miền lam-sơn chướng-khí một lần với tôi, còn có các anh Trần Văn Liệu và Trần Tông; họ cũng là tín-đồ Kitô-Giáo, cũng là dân Phú-Cam, trung-tâm ảnh-hưởng của gia-đình họ Ngô. Trước đó, nhân-sĩ Trần Điện mà tôi quen thân hồi ông còn làm Giám-Đốc Nha Thông-Tin và hâu hết đấng-bào gần xa đều biết tiếng, là thủ-lãnh Hướng-Đạo Việt-Nam, là một nhà trí-thức Kitô-Giáo lừng danh, mà cũng chững-đỡ Diệm và bị Diệm kết án t-ù-hình...

Thế thì đâu có phải là đấng-bào Kitô-Giáo nào cũng d-è-dàng đấng-minh với Quái Satan?

Thế mà hiện nay vẫn còn có một số thuộc cả hai bên chưa chịu

làm lành với nhau.

□ Bộ Tư-Lệnh Cảnh-Sát Quốc-Gia, người ta khéo chuyện với nhau về một chuyện đi thanh-tra Thừa-Thiên/Huế vừa rồi của Trung-Tá Trần Văn Hương.

Các cấp chỉ-huy □ đây bố-trí cho Hương ngồi □ khách-sạn, ăn □ nhà-hàng, và chỉ-tiêu linh-tinh gì đó. Khi anh về Trung-Ương rồi, Bộ Chỉ-Huy Cảnh-Lực ngoài này, dưới thời Thiệu-Tá Liên Thành, liền gửi một xấp hoá-đơn vào Bộ Tư-Lệnh Cảnh-Lực Quốc-Gia, nơi đã phái Hương đi công-tác, để xin thanh-toán tiền phòng, tiền ăn, v.v... cho Hương!

Ngoài việc Hương bị xem như đã có đòi-hỏi địa-phương cung-phụng này kia, các viên-chức khác từ đó về sau đều ngán Miền Trung, nếu phải ra Huế là lo giữ mình để đi về.

Nguyên-do là Hương nguyên là Cảnh-Sát-Trưởng □ Huế, dưới thời Đế-Nhật Cộng-Hoà, và là tín-đạo Đạo Kitô.

Vấn-đề tôi đặt ra với anh+em, không phải chỉ là cá-nhân Trần Văn Hương thật ra là một người tương-đối không quá xấu, không đáng để bị chơi khăm cách đó, nhưng mà là đối với bất-cứ ai, dù trong quá-khứ đã làm việc gì không hay, mà sau đó tình-trạng đã được giải-quyết rồi, và trong hiện-tại họ là người mới, không phạm lỗi gì, thì mình không nên tiếp-tục oán thù vì chuyện đã qua.

Chúng ta ai này đều có rất nhiều bạn thân, kẻ □ thân-nhân, không cùng tôn-giáo với mình. Đừng để sự khác-biệt tín-ngưỡng xen vào làm sút-mũi mũi gợn-bó trong đời sống giữa những con người với nhau.

*

Trong nội-bộ Sĩ Đặc-Cảnh Tinh Thừa-Thiên, có hai Phòng quan-trọng, là Nghiên+Kế và Tác-Vụ; mà hai Chỉ-Sự Phòng thì không hợp nhau vì tín-ngưỡng khác nhau.

Trước kia, tôi được cho biết là Trung-Úy Dương Đại Chung báo-

cáo tình-hình chính-trị quố-c-nội cho Linh-Mục [Nguyễn Kim Bính](#), ngay c̣ trước khi lập công-điện hay công-văn trình lên C̣p Trên. Đây là một ṿn-đ̣ phức-tạp và ṭ-nhị vô cùng. Đúng ra, trên nguyên-ṭc thì công-chức và quân-nhân không được tham-gia hoạt-động cho một đ̣ng-phái chính-trị nào; nhưng trên thực-ṭ thì, dưới thời Đệ-Nḥt Cộng-Hoà, *Đ̣ng C̣n-Lao Nhân-Vị* đã rập khuôn đ̣ng cộng-ṣn mà đặt ṇn-móng bên trong các cơ-quan chính-quỵn và đơn-vị quân-lực; và, dưới thời Đệ-Nhị Cộng-Hoà, *Đ̣ng Dân-Cḥ* tuy ra đời sau nhưng cũng đã lan tràn bên trong các công-ṣ và quân-doanh; cho nên không ai nhớ đ̣n cái nguyên-ṭc ̣y nữa. Trong lúc đó, không có văn-ḅn nào c̣m các tín-đ̣ tịt-lộ việc công và việc quân cho các vị “lãnh-đạo tinh-tḥn”. Có tḥ là người ta tin rằng việc ̣y sẽ không x̣y ra; hoặc có tḥ là người ta c̣ ý tránh né vì sợ làm ṃch lòng các giáo-phái; mà cũng có tḥ là người ta mặc-nhiên cḥp-nhận và cho phép việc làm này? Và, lẽ ṭt-nhiên, một khi các chính-trị-gia đã có tai+ṃt trong các công-đường và binh-trại ṛi, thì các tu-sĩ cũng cḥng chịu thua-kém gì ai. Cho nên tôi không trách phạt gì Chung, vì thật ra có một ṣ viên-chức thuộc các giáo-hội khác, các chính-đ̣ng khác, ̣ khắp nơi, sau này cũng có ḅt chức hành-động như Chung, mặc dù không nḥt-loạt và tích-cực bằng. Bù lại, ḷn nào ra Hụ tôi cũng tịp-xúc với anh, đ̣ xoá cho anh cái mặc-c̣m bị lạc-lỡng vì khác phe, và đ̣ tận-dụng trong anh cái tinh-tḥn phục-vụ ṿn tịm-tàng c̣a ṃi người.

Tôi đã lập lại cái tḥ thăng-bằng trong quan-hệ đ̣i-nhân, và tḥy được ḳt-qụ ṭt. Ít nḥt thì anh cũng đã góp pḥn g̣ bí chung, khi Chụn-Tướng [Huỳnh Thới Tây](#) trực-tịp gọi máy ḥi tôi ṿ cuộc mít-tinh đang dịn ra. Bụi sáng c̣-mặt ̣y, Linh-Mục Nguyễn Kim Bính triệu-tập giáo-dân trước sân và xung quanh nhà thờ Phú-Cam, chụn-bị khí-tḥ cho một cuộc xụng-đường mới, dự-trù hùng-hậu và quỵt-liệt hơn ḷn ṛi.

Tôi đã ra Hụ, có mặt tại cḥ, nhưng pḥi nhờ đ̣n Chung, là người trong cuộc, mới bịt đ̣ những gì khụt kín bên trong giáo-đường, vì các nhân-viên khác tín-ngưỡng khó lòng mà len-

lùi vào được trong cái tập-thể chọn-lọc và có cõnh-giác cao
ý, để chụp ảnh, ghi-âm, nhận-diện thành-phần cực-đoan, thu-
thập hành-tung những kẻ khố-nghi, và định-vị cái đài vô-tuyến
phát-thanh mà nhà thờ này được phép sử-dụng từ thời Đế-Nhật
Cộng-Hoà—ngày xưa là để giúp các tín-đồ già-yếu bệnh-tật,
không đến giáo-đường nổi, cũng có thể ở nhà mà nghe giáo-lễ do
đồng-đạo cõ-hành; ngày nay là để phõ-biến đến khắp ngõ hẻm
hàng cùng những lời hô-hào chính-trị phát-động các cuộc mít-
tinh, xuống đường chống chính-quyõn.

Ngày nay, có Đại-Tá Nguyễn Hữu Duệ và Trung-Tá Hoàng Thị
Khanh, Chung và các bạn cõa anh đương-nhiên thoõ-thích hơn.

Ngược lại, Trung-Uý Dương Văn Sĩ, Trưởng Phòng Tác-Vụ, trước
các cõp chõ-huy đều mới, thì không khõ giao-động tinh-thõn,
vì không ai đoán được chữ ngờ.

Thượng-Sĩ Lê Văn Y, một Trưởng Lưới Tình-Báo xuất-sắc cõa Đắc-
Cõnh Quận Ba, Đà-Nõng, mà vì Chõ-Huy-Trưởng Cõnh-Lực địa-
phương không ưa nên đã phõ đi vùng. Thiõu-Uý Nguyễn Ba, một
điệp-trưởng hữu-công cõa Tỉnh Thừa-Thiên, lại là người
cõa *Đõng Đại-Việt* lúc đương-quyõn, mà vì không được lòng các
cõp chõ-huy cùng Đõng nên cũng đã bị đẩy đi xa. Thiõu-
Uý Trương Quang Thanh năng-động cõa Tỉnh Quõng-Nghĩa, phõ
sõng xa quê vì tuy là đồng-viên *Việt-Nam Quõc-Dân-Đõng* mà
không cùng hệ-phái với các cõp chõ-huy.

Huõng gì gõc-gác cõa Trung-Uý Sĩ thì rõ-ràng xa-cách với thõ-
lực cõm quyõn hiện giờ.

Do đó, tôi phõ duy-trì chõ đứng cõa Sĩ, vì đó vừa là tai+mõt
vừa là tay+chân cõa Ngành, không thể để lọt vào người khác
phe, khi mà võn-đõ phe-phái đã được chính Trung-Tá Hoàng Thị
Khanh không ngõn-ngại công-khai nêu lên với Đại-Tá Nguyễn Xuân
Lộc và tôi.

Một mặt, tôi giao-tiếp với Sĩ nhiõu hơn, để tõ là đã có tôi
đích-thân chăm-sóc khõ-năng phục-vụ cõa anh; mặt khác, tôi để-
cao hai viên-chức khác, chõ ý là nõu phõ thay-thõ Sĩ thì hõn

là Khanh sẽ phải chấp-nhận một trong hai người này mà thôi. Tôi làm như thể là đừng vịn giữ cái thế thắng-bằng trong nội-bộ cơ-quan; nếu không thì một mình Chánh Sĩ Đặc-Cảnh Trưởng Công Đám bị kẹt ở giữa khó lòng mà hoàn-thành trách-vụ của mình.

*

Cũng như ở các Tỉnh khác, ngoài các viên-chức Đặc-Cảnh địa-phương, tôi đã có một số bạn-bè thân-tín, thuộc nhiều giới, ở Thị-Xã Huế và Tỉnh Thừa-Thiên.

Dù không phải là kẻ đa-nghi, song kinh-nghiệm bản-thân không cho phép tôi làm kẻ dốt tin. Thành-thoảng tôi vẫn phải xét lại một vài vấn-đề, dù là bên ngoài không có gì bất-thường.

Tôi tin vào các cộng-sự-viên của mình; nhưng nếu chính các đương-nhân thật tình không nắm vững tình-hình hoặc bị đánh lừa, thì lẽ nào tôi chịu đổ cho mình cũng cùng bị thiêu-sốt hay sai-lầm sao? Nhiều khi gặp phải những bài toán khó giải, tôi đã nhờ vào linh-tính, trực-giác hay “giác-quan thứ sáu”, nhất là thái-độ vô-tư của mình. Nhưng xác-thực nhất bao giờ cũng là tin-tức, tài-liệu, và sự hiểu-biết của các thân-tình-viên nói trên; nhờ họ, tôi đã nhiều lần biết được, và có biết trước, những mưu-đề ám-muội của một số nhân-vật này, phe-phái kia...

*

Sau cuộc họp báo của Ngành Đặc-Cảnh chúng tôi tặc-cáo Tỉnh-Hội Sinh-Viên Huế và cả “*Phong-Trào Chống Tham-Nhũng*”, qua Linh-Mục [Nguyễn Kim Bính](#) tại Phú-Cam, đều đã bị Việt-Cộng xâm-nhập và lợi-dụng, thì tình-hình nội-an ở Huế, và cả toàn-quốc, đã lỏng lẻo đi rất nhiều.

Sinh-viên ở Huế trở lại sinh-hoạt bình-thường, chăm lo trau dồi kiến-thức văn-hóa, không còn bung xung hò hét ồn-ào như thời-gian qua.

Sinh-viên ở Sài-Gòn, mà cái Tổng-Hội trong đó vốn cũng đã bị Cộng-Lực Quốc-Gia tước-cáo là bị cộng-sản giật dây, nay thêm sáng mắt-chớ trừ số ít phần-tử cơ-sở Việt-Cộng và thân-Cộng mà thôi.

Về phần “*Phong-Trào Chống Tham-Nhũng*”, thì Linh-Mục Nguyễn Kim Bính, Cha Xứ Phú-Cam, đã bị khựng lại, nên ngưng xuồng đường; và Linh-Mục Trần Hữu Thanh trong Nam thì cũng, do đó, ngưng các mưu-tính bí-u-tình.

Như thế là chúng tôi đã thành-công trong việc ngăn-chặn và dập tắt các nỗ-lực xúi-giục toàn-quốc đồng-loạt tuấn-hành, gây xáo-trộn trật-tự công-cộng, làm mất an-ninh chung trong mọi giới dân-nhân, tạo hoàn-cảnh và cơ-hội cho kẻ địch lèo-lái mà biến thành xung-đột đẫm máu, kẻ cơ nguy bị đối-phương xâm-chiếm từng cơ-quan, đơn-vị, hay khu-vực ly-khai hay tự-trị ngay trong nội-địa lãnh-thổ Quốc-Gia, mà ảnh-hưởng dây chuyền có thể là mất hẳn cả Miền Nam.

(Tuy nhiên, về mặt tinh-thần, “*Phong Trào Chống Tham Nhũng*” vốn còn có-thể, tiếp-tục và gia-tăng các nỗ-lực sách-động cũ, trong các nhà thờ, trong các họ đạo, và cả trong giới giáo-dân quân-nhân, thậm chí kêu gọi làm binh-biến, dùng bạo-lực lật đổ Tổng-Thống Thiệu-tức là tuy không mở công cho địch vào đên, mà lại mở lòng, mở ý, sẵn-sàng đón mời “đồng-minh”, vì cùng là kẻ thù của đồng-thống Việt-Nam Cộng-Hòa!)

Mục-đích của nhóm tu-sĩ Kitô-Giáo quá-khích không phải chỉ là lật đổ Tổng-Thống Nguyễn Văn Thiệu, mà là tái-lập một chế-độ kiểu [Ngô Đình Diệm](#), nghĩa là dù cho sẽ không có một Tổng-Thống tín-đạo Chúa với một mạng lưới không-bổ kiểu [Đổng Cấn-Lao](#)—vì vào thời đó không có một nhân-vật nào có thể có đủ điều-kiện là một ứng-viên kiểu đó vào chức-vụ đó—thì họ cũng sẽ tìm đủ mọi cách đưa vào Chính-Quyền những nhân-vật và những chính-sách hoàn-toàn do họ giật dây, mục-đích là đàn-áp các giáo-hội khác, để phát-triển Đạo Kitô.

Bây giờ, kế-hoạch thứ nhất—toàn-quốc xuồng đường xáo trộn an-

ninh, tạo sức ép lớn c̣ trong ḷn ngoài đ̣ đ̣ lật Thiệu—vì tôi mà đã ḅt-thành, thì họ xoay qua ḳ-hoạch thứ hai.

Tôi đã cài-c̣y tay-trong trong mọi ṭ-chức, dù là chính-trị, kinh-ṭ, văn-hóa, xã-hội, ḳ c̣ tín-ngưỡng. Đặc-biệt trong ṿn-đ̣ này tôi càng theo sát ý-đ̣ và đường-ḷi c̣a các mục-tiêu, ḅt đ̣u từ Hụ, từ xóm Phú-Cam mà ra.

Ḳ-hoạch thứ hai c̣a họ là triệt-hạ đ̣n các pḥn-ṭ nguyên là thành-viên hoặc có c̣m-tình, hoặc bị nghi là liên-hệ g̣n+xa với phe “Phật-Ṭ Tranh-Đ̣u” ṿn đã góp pḥn lật đ̣ Ṇn Đệ-Nḥt Cộng-Hòa. Đ̣i-tượng c̣a họ nằm ở mọi nơi, dân cũng như quân, ở c̣ ba ngành lập-pháp, hành-pháp và tư-pháp trong Chính-Quỵn Đệ-Nḥt Cộng-Hòa.

Và họ ḅt đ̣u ra tay.

Một hôm, không lâu trước ngày Thừa-Thiên triệt-thoái ṛi Vùng I lui quân, một ṣ đơn-vị Quân-Lực Việt-Nam Cộng-Hòa đi hành-quân trong hoạt-vực c̣a Chi-Khu Phong-Địn, thuộc Ṭnh/Tịu-Khu Thừa-Thiên, đã phá vỡ được một căn-cứ c̣a Việt-Cộng, và tịch-thu được c̣a chúng nhịu chịn-lợi-pḥm, trong đó có một ṣ tài-liệu quan-trọng, ḳ c̣ một Nghị-Quỵt c̣a Đ̣ng-̣y Liên-Khu IV ṿ Ṭnh Thừa-Thiên/Thị-Xã Hụ. Nghị-Quỵt này đ̣-cập đ̣n tình-hình các mặt c̣a Việt-Nam Cộng-Hòa tại Ṭnh liên-quan, nhiệm-vụ c̣a chúng, và ḳ-hoạch cho một cuộc ṭn-công mới, nhằm chịm-giữ thành-pḥ Hụ lâu dài hơn, rút kinh-nghiệm từ cuộc ṭng-công-kích vào mùa xuân năm 1968—Ṭt Mậu-Thân.

Nguồn (tài-liệu

VC): <https://thuathienhue.gov.vn/vi-vn/Thong-tin-du-dia-chi/tid/Tu-nam-1945-den-nam-1975/newsid/27187603-368E-4461-B109-206D14ED1596/cid/FFD5F879-748C-4D55-AEB6-E0C0332427AC>Trong đó có đoạn:{Ngày 10-2-1975: Quân ̣y Trung ương xác định ḳ hoạch năm 1975 cho Trị – Thiên và nḥn mạnh pḥi “tích cực sáng tạo thời cơ và ṣn sàng chớp thời cơ ṭn lên giành tḥng lợi lớn, ḳ c̣ gịi phóng Hụ”}.

Như đã nói trên, nhịu tu-sĩ Kitô-Giáo đã ṭ-chức cho tín-đ̣ mà là nhân-viên an-ninh & tình-báo c̣a các cơ-quan & đơn-vị kḥp nơi báo-cáo tình-hình, tin-tức mới nḥt cho các linh-mục, ngay c̣ trước khi thực-hiện công-điện công-văn trình lên C̣p Trên c̣a mình. Ḳt-qụ hành-quân ḷn này cũng không ra ngoài lệ thường.

Cho nên người ta đọc tḥy đoạn ḳt c̣a ḅn Nghị-Quỵt Việt-

Cộng ghi rõ: sau khi chiếm được Thành-Phủ Huân, dứt điếm Tỉnh Thừa-Thiên, chúng sẽ dựng lên một chính-quyền mới, gồm toàn những “đảng-chí nằm vùng công-khai hợp-pháp” của chúng, đó là sáu Nghị-Viên đương-kim của guồng máy dân-củ sủ-tại của Việt-Nam Cộng-Hòa, mà đứng đầu danh-sách là Ông Nguyễn-Khoa-Phủm, Chủ-Tịch Hội-Đồng Tỉnh Thừa-Thiên, và Ông Nguyễn-Khắc-Thiệu, Chủ-Tịch Hội-Đồng Thị-Xã Huân, v.v...

Bộ Chủ-Huy Tiệu-Khu Thừa-Thiên đã làm báo-cáo kèm với bản chụp sao các trang tài-liệu đánh máy của Đảng-Củ Việt-Cộng nói trên, trình lên Bộ Tư-Lệnh Quân-Đoàn I và Quân-Khu I, Bộ Tổng-Tham-Mưu, v.v...

Chánh Sở Đặc-Cảnh Thừa-Thiên/Huân trình lên tôi, tôi trình lên Trưởng Ngành Đặc-Cảnh Trung-Ương, rồi Tư-Lệnh Cảnh-Lực Quốc-Gia (kiêm Đặc-Củ-Trưởng Trung-Ương Tình-Báo) trình lên Tổng-Thống.

Kết-quả trông thấy trước mắt là các ông Nguyễn Khoa Phủm, Nguyễn Khắc Thiệu, cùng bản nhân-vật dân-củ nói trên, sẽ bị giử-nhiệm tức-thời.

Giử-nhiệm các Nghị-Viên Hội-Đồng Tỉnh+Thị-Xã không phải là một việc khó.

Trước đây, có một số Nghị-Viên Hội-Đồng Tỉnh Quảng-Nghĩa đã hành-sủ tư-cách dân-củ của mình, xin Bộ Chủ-Huy Tiệu-Khu sủ-tại cấp phương-tiện phi-cơ trực-thăng cho họ chủ thực-phủm, thu-củmen, và nông-củ lâm-củ lên các Quận miền núi để cấp-phát cho đảng-bào vùng đó đang gặp khó-khẩn. Đa-số các vật-phủm củ đã lọt vào tay những kẻ buôn lậu và tiủp-tủ cho Việt-Cộng, thay vì đến tay người dân khó-ngheò. Thiệu-tá Đặc-Cảnh Hồ Anh Triết đã điủu-tra ra sự thật, và kết-quả là Trung-Ương đã giử-nhiệm các Nghị-Viên liên-can.

Nhưng trong trường-hợp trên, các Nghị-Viên củ chủ phạm tội buôn lậu, chủ bị biện-pháp hành-chánh hoặc bị phạt tiủn. Đảng này, theo tài-liệu kể trên, thì nhóm Nguyễn Khoa Phủm rõ-ràng là tay-sai của Việt-Cộng nằm vùng, lâu nay đã hoạt-động cho

địch đ̣c-lực đ̣n độ được chúng tín-nhiệm chọn c̣ c̣m đ̣u bộ máy chính-quỵn mà chúng sẽ dựng lên nay mai. Với bằng-chứng đó, các đương-nhân sẽ không những cḥ bị gịi-nhiệm, mà cḥc-cḥn là sẽ còn bị câu-lưu truy-ṭ ṿ tội phá ṛi trị-an, ̣ tù, và có ṿt-tích x̣u ṿ mặt chính-trị trong ḥ-sơ lý-lịch cá-nhân, ṃt ḥt mọi cơ-hội đ̣ ra tham-gia chính-sự dù ̣ bên dân-c̣ hay bên công-quỵn.

*

Ngay sau khi tài-liệu Việt-Cộng nói trên được Tịu-Khu và chính-quỵn Ṭnh Thừa-Thiên và Thị-Xã Hụ làm ḅn sao g̣i đi các nơi, tôi được ngụn tin tín-c̣n báo riêng cho bịt: đoạn ḳt trong ḅn Nghị-Quỵt Việt-Cộng ̣y là do một nhóm *dur-đ̣ng C̣n-Lao* quá-khích thông-đ̣ng với nhau mà nguy-tạo thêm.

Ông Nguỵn Khoa Pḥm, ông Nguỵn Kḥc Thiệu, và ṭt c̣ các Nghị-Viên có tên trong đoạn ḳt c̣a ḅn Nghị-Quỵt Việt-Cộng ̣y, đ̣u là tín-đ̣ Phật-Giáo, có quan-hệ chặt-chẽ với Giáo-Hội Phật-Giáo Việt-Nam Tḥng-Nḥt; họ đ̣ng-thời cũng là đ̣ng-viên quan-trọng c̣a Đại-Việt Cách-Mạng-Đ̣ng.

Đạo Phật và Đ̣ng Đại-Việt, cùng các giáo-phái và chính-đ̣ng khác, đã bị cḥ-độ Ngô Đình Diệm đàn-áp, và đã góp pḥn tích-cực vào việc lật đ̣ cḥ-độ ̣y.

Hiện nay, Đại-Việt và Phật-Giáo đang ngăn-chặn *dur-đ̣ng C̣n-Lao*, là một nhóm tín-đ̣ Kitô-Giáo và giáo-phái khác mà quỵn-lợi vật-cḥt hoặc tinh-tḥn đã quá g̣n-bó với cḥ-độ Diệm, không đ̣ cho họ tái-lập quỵn sinh-sát đ̣ tṛ thù cho gia-đình họ Ngô.

Từ nhịu năm qua, ḥu như mọi quỵn hành-pháp và lập-quy tại Ṭnh Thừa-Thiên/Thị-Xã Hụ đ̣u nằm trong tay Đ̣ng Đại-Việt, và ḥu như ḷn ḅu-c̣ nào các liên-danh Phật-Giáo cũng tḥng phịu vào Hội-Đ̣ng Ṭnh và Thị-Xã địa-phương.

Bây giờ thì nhóm cựu C̣n-Lao ̣y, cái thịu-ṣ tác-yêu tác-quái đã là tác-nhân tác-hại cho chính c̣ Ṭng-Tḥng Ngô Đình

Diệm và các anh+em của ông phải mất mạng, và cho Đứng Ủy phải tự xóa tên của mình, nhóm Ủy đã lại nắm được vị-thế của cầm đầu của quyên hành-pháp lớn ngành công-lực của toàn Tỉnh & Thị rồi.

Theo kế-hoạch thứ hai của các Linh-Mục Trần Hữu Thanh và Nguyễn Kim Bính, họ muốn gộp-rút thanh-toán các phần-tử đố-i-ngịch hiện còn cầm đầu cơ-quan dân-cũ của Tỉnh+Thị này.

*

Đứng-thời với tin-tức mật riêng của tôi, đích-thân Chánh Sở Đặc-Cảnh Tỉnh Thừa-Thiên/Thị-Xã Huế, Trương Công Đạm, trình-bày với tôi là thuộc-viên của anh bị giao-phó công-tác thực-hiện việc gi-ảo đoạn văn vu-không các Nghị-Viên kia.

Anh là bạn thân của Trung-Tá Hoàng Thụ Khanh, hiện là cấp chủ-huy tại chỗ của anh; nhưng việc này là *“một tệ-nạn rất nguy-hiêm, vì nó là mầm-mống gây thù-ngịch ngay trong hàng-ngũ của những người đang đứng chung cùng một chí-n-tuyên”*. Do đó, vì *“trung-thực”*, vì *“chính-tâm”*, anh đã chọn đặt chính-nghĩa lên trên tình-cảm hay quyên-lợi cá-nhân, nên anh liên báo-cáo Sự Thật lên tôi.

Tài-liệu ngụy-tạo của Nguyễn Hữu Duệ thì chỗ đi theo hệ-thống báo-cáo tình-hình, chứ không thông-quá kỹ-thuật kiểm-tra; vả lại vốn-đề Việt-Cộng chủ-trương tái-diễn bi-ên-cổ Tật Mậu-Thân ở Huế là đi-ưu h-ưu như mọi người định-ninh là chuyện đương-nhiên; nghĩa là các cấp nhận được báo-cáo đầu đã tin chắc nội-dung là đúng 100%.

Tôi liền lấy b-ên chụp sao của Nghị-Quyết Ủy ra xem lại, chú ý nhìn kỹ thì thấy, dù bằng mắt thường, qu- thật đoạn cuối đã được đánh máy bằng một máy đánh chữ khác, khác h- với các trang trước và với đoạn trước cùng trang.

Tôi lặng người đi một lát, rồi nh- mắt lại ôn lại lời dạy của Đức Phật Thích-Ca: “Oán-cừu nên c-ỉ, không nên buộc!” Năm trăm năm sau, Đức Giê-Su cũng rao-gi-ng như trên: “Hãy h- hết sức mình

sống hòa-thuận với mọi người... Đừng tự mình trở thù ai... Đừng đi điếu ác thành mình, nhưng hãy lấy điếu thiện mà thành điếu ác!” (Romans 12:18,21). Tôi lại lật lui, đọc thêm trong sách Proverbs 10:12: “Tính ghen-ghét phát-sinh tranh-chấp; chỉ có lòng thương yêu mới lấp hết tội-khiên”. Trước hết, và trên tất cả là “Mười Điều Răn” đã có từ xưa, trong sách Exodus 20:16: “Các con không được làm chứng gian để hại người xung quanh!”...

Kể từ biên-cảnh 1-11-1963, đã mười hai năm trôi qua, Đệ-Nhật Cộng-Hòa không còn, mà một nhóm nhỏ phần-tử thân-Diệm còn rơi-rớt lại vẫn còn hiếm-độc như thỏ. Họ mới gặp dịp chó-ngáp-phải-ruồi ngóc đầu lên được một chút mà đã gian-manh bày mưu thâm, tính kế hiếm vu-oan giá-họa để hãm-hại người khác tín-ngưỡng ngay, huống gì khi cái chế-độ độc-tài độc-tôn bạo-ác đang còn phẫn-trùng lên khắp quê-hương, mà họ lại nắm chính-quyền trong tay, thì họ đã tác-yêu tác-quái đến mức nào.

Nếu vụ nguy-tạo tài-liệu Việt-Cộng ở Huế mà đạt kết-quả do họ mong muốn, rồi các nơi khác cũng sẽ noi theo—giống như kế-hoạch biên-tình, Huế mà làm xong là các nơi khác cũng sẽ làm theo—không cần Tinh-Trung, Tư-Lệnh Hành-Quân; chỉ cần bất-cứ một cá-nhân nào có thể báo-cáo tin-tức, chuyển trình tài-liệu, là đã có thể thêm-thiết theo ý của nhóm chế-trương: hậu-quả sẽ như thế nào trên khắp vùng đất gọi là Miền Nam Tự-Do?

Tôi không là người của bất-cứ một chính-đảng hay giáo-hội nào; mà Trương Công Định thì cũng không nặng tình đậm nghĩa với ai đến độ mù-quáng lý-trí và thui-chột lương-tâm mà bao che cho lũ gian-manh. Huống gì anh đã thấy rõ là chúng sẽ còn lợi-dụng anh thêm trong nhiều âm-mưu tiếp theo.

Trong vụ giết-mạo tài-liệu này, điếu bí-mật đã được báo-cáo lên tôi cũng rất có thể sẽ được tiết-lộ cho người khác biết, và hậu-quả tất-nhiên sẽ là một phản-ứng mạnh của giới Phật-Tử, với mối liên-kết có sẵn với nhiều tổ-chức khác, thí-dụ Việt-Nam Quốc-Dân-Đảng và Đại-Việt Cách-Mạng-Đảng, mà ngoài Lực-Lượng Hòa-Hợp Hòa-Giới Dân-Tộc ra thì riêng Đại-Việt cũng đã là một chính-đảng có khải lượng đảng-viên đông nhất và mạnh

nhật trên toàn cõi Việt-Nam Cộng-Hòa.

Việc làm bặt-lương của vài ba con chiên ghê, làm chứng dãi như thối, rồi có thể sẽ châm ngòi cho một cuộc nội-chiến khốc-liệt giữa hai giới Phật-Tử và cựu Cộng-Lao cực-đoan, sớm muộn Việt-Nam Quốc-Gia đến bờ vực thẳm tương-tàn.

*

Hôm qua, tài-liệu bặt được của Việt-Cộng mà Sĩ Đắc-Cảnh Tỉnh Thừa-Thiên/Thị-Xã Huế trình lên thì tôi đã giao cho Sĩ Nghiên+Khu I làm Phiếu Chuyển đệ-trình lên Bộ Tư-Lệnh CSQG/Ngành Đặc-Biệt Trung-Ương theo lệ thường rồi.

Nhưng hôm nay, vớ vẩn-đồ nguy-tạo đoạn kết, có tầm quan-trọng lớn-lao đối với tình-hình an-ninh và nội-chính của Quốc-Gia, thì tôi đã tức-tức vào báo-cáo riêng với Đại-Tá Nguyễn Xuân Lộc, Chỉ-Huy-Trưởng Cảnh-Lực Vùng I, và tự tay đánh máy một Phiếu Trình mật, gửi riêng cho Chuẩn-Tướng [Huỳnh Thới Tây](#), Trưởng Ngành Đặc-Cảnh Trung-Ương, bạn sao gửi Thiệu-Tướng [Nguyễn Khắc Bình](#), Tư-Lệnh Cảnh-Lực Quốc-Gia, và cả đại-diện thân-tín mang thông đến văn-phòng của hai vị ở Sài-Gòn.

Tôi cũng báo-cáo thông lên Trung-Tướng Ngô Quang Trưởng, Tư-Lệnh QĐI&QKI, tức Đại-Biểu Chính-Phủ tại Vùng I, theo đúng tinh-thần của Sắc-Lệnh của Chính-Phủ đã quy-định cho trách-vụ của tôi.

Tất-nhiên tôi đã nêu tên nguồn tin và giải-thích rõ trường-hợp nhận tin, đặc-biệt là Trương Công Đạm, để giúp Cấp Trên kiểm-chứng dẽ-dàng. Ngoài ra, tôi còn tuyệt-đối giữ kín vụ này tại địa-phương mình, để tránh náo-loạn trong khi chờ-đợi quyết-định của Trung-Ương.

Nguồn tin của tôi nói rõ rằng chính Đại-Tá [Nguyễn Hữu Duệ](#), Tỉnh Trưởng Tỉnh Thừa-Thiên & Thị-Trưởng Thị-Xã Huế, là nhân-vật chủ-chốt trong việc thi-hành thối-đoạn này, việc mà, nếu ông mà từ-chối-nhân-danh dân Chúa, làm theo lời Chúa hơn là

lời Cha-thì h^on chưa bi^ết chờ đ^ển bao giờ Linh-Mục [Nguyễn Kim Bính](#) mới ki^ểm ra cho đ^ểng một con chi^ên ngoan đ^ểo ki^ểu đ^ểo theo ý c^ảa mình.

Đ^ại-tá Du^ệ mà lên làm T^ânh-Tru^ởng ngoài đ^ó là do đ^ề-nghị đ^ặc-biệt có t^{ính}-toán c^ảa tôi, chứ không ph^{ải} là do “tài” hay “đ^{ức}” g^ì c^ảa ^ông.

Nhưng ^ông đã đ^ể lộ ra “tài đ^{ức}” thật-sự c^ảa ^ông.

^ông đã nuôi lòng tr^ố thù từ ngót mười hai năm nay, đ^{úng} theo lời tr^ởi c^ảa c^ả T^âng-Th^âng [Ngô Đình Di^ệm](#) (“Tôi ch^ẳt thì tr^ố thù cho tôi!”), lạm-d^{ụng} Trung-Tá [Hoàng Th^â Khanh](#)—tôi nghĩ là Khanh ^ô th^ô bị-đ^{ộng}, vì Khanh b^{ên}-ch^ẳt chính-trực—hi^ện là Ch^â-Huy-Tru^ởng C^ản-h^ộng T^ânh/Th^ị ^ô d^{ướ}i quy^ền mình, hành-đ^{ộng} theo k^ế-hoạch c^ảa nhóm “l^ãnh-đ^{ạo} tinh-th^ân” cực-đ^oan c^ảa mình—đ^{ứng} đ^{ầu} Mi^{ền} Trung là Linh-Mục [Nguyễn Kim Bính](#), Cha X^ứ Phú-Cam—trong ch^{ương}-tr^{ình} chung là b^ứng-t^ảa các nh^ân-sự mà họ cho là k^ế thù c^ảa phe Kitô-Giáo quá-kh^{ích} và cự-c^ốn-Lao ác-ôn, mà bước kh^{ỏi} đ^{ầu} là nguy-t^{ạo} đ^oan k^ết vu-oan giá-h^oa tha-nh^ân trong b^{ên} Ngh^ị-Quy^{ết} c^ảa Vi^ệt-C^ộng nói trên.

Phóng-^{âm} đ^oan trích thư c^ảa Ô. Trương Công Đ^ệm,

c^ự Ch^{ánh} S^ố Đ^ặc-C^ản-h^ộng T^ânh Thừa-Thi^{ên} & Th^ị-X^ã Hu^ê:



Trương Công Đ^ệm hi^ện ^ở Thành-Ph^ố Denver, Colorado, USA.

*

Sau Qu^{ốc}-Bi^ện 30-4-1975, ra H^oi-Ngo^{ại}, c^ự Đ^ại-Tá Nguyễn Hữu Du^ệ xu^{ất}-b^{ên} cu^{ốn} h^oi-k^í “Nh^ớ Lại Nh^ững Ngày ^ở Cạnh T^âng-Th^âng Ngô Đình Di^ệm”, đ^{ược} mời đi nhi^{ều} nơi thuy^{ết}-tr^{ình} v^ề “ước mơ chưa đ^{ạt}” c^ảa dòng họ Ngô Đình.

Tôi g^{ửi} thư trực-ti^{ếp} h^{ỏi} vài đi^{ều} đ^ể th^ôy tr^{ình}-đ^ộ và kh^ả-n^{ăng} c^ảa đ^{ương}-nh^ân “tr^ố thù cho l^ãnh-t^ự anh-minh”.

Phóng-^{âm} th^ô-b^{út} c^ảa c^ự Đ^ại-Tá Nguyễn Hữu Du^ệ:



“Tôi đi ra Huế năm 1973* làm Tỉnh Trưởng Thừa Thiên và Thị Trưởng Huế – Tôi không nhớ rõ ngày tháng chỉ nhớ là thời gian rất ngắn khi rút lui khỏi Huế*.

Ngoài ra tôi chưa hề phục vụ ở Huế bao giờ.

Xin kính chúc ông và gia quyến an khang.

Kính thư,

(Chữ ký)

Xin cáo lỗi vì già nên tay run khi viết thư.”

—-

**Làm Tỉnh/Thị-Trưởng Thừa-Thiên/Huế “năm 1973” rồi “rút lui khỏi Huế” vào tháng 3-1975 mà báo [1973-75] là “thời-gian rất ngắn”!*

Viết thư là có thì-giờ tra-cứu, chứ không phải là trả lời tức-thì trên máy điện-thoại, mà còn nhớ sai ngày làm Tỉnh-Trưởng (thực-sự là nhậm-chức vào tháng 11 năm 1974), thì làm sao mà viết nên sách hồi-ký lịch-sử (cụn “Nhớ lại những ngày ở cạnh Tỉnh Trưởng Ngô Đình Diệm”)?